

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 07/10/2023

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P2+BK5+P4	7:25	8+2+11	0+0+0		0+0+22	0+0+0	

TTBDSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 07/10/2023	FROM: VT	AIRCRAFT: 426	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: P2 - BK5 - P4	CREW: Linh - MTHAO - N Nam	ETA: 09:20
XANH-1			

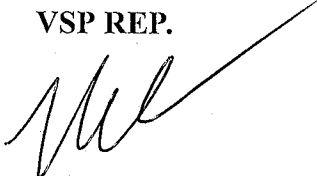
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LE VAN DUNG	P2	12	1	4		62	CO DIEN	Vietnamese
2	LE THANH HIEU	P2	14	1	9		68	CO DIEN	Vietnamese
3	LE ANH TUAN	P2	15	1	15		63	CO DIEN	Vietnamese
4	TRAN ANH QUANG	P2	13	1	13		78	CO DIEN	Vietnamese
5	NGUYEN THUA THAI	P2	16-17	2	15	42	63	CO DIEN	Vietnamese
6	NGUYEN THANH TUNG	P2	18-19	2	20		78	CO DIEN	Vietnamese
7	HOANG HUU TRONG	P2	10-11	2	20		73	CO DIEN	Vietnamese
8	ĐANG QUANG LỘC	P2	20	1	15		64	CODIEN	Vietnamese
9	NGUYEN NGOC PHAT	BK5	66-67	2	21		68	XAYLAP	Vietnamese
10	NGUYEN QUANG VINH	BK5	65	1	18		82	XAYLAP	Vietnamese
11	NGUYEN DUY PHU	P4	13	1	14		74	XAYLAP	Vietnamese
12	VÔ VĂN HOÀI	P4	98	1	12		69	XAYLAP	Vietnamese
13	VŨ NGỌC HIỂU	P4	01-02	2	20		67	XAYLAP	Vietnamese
14	TRẦN KHÁC DUY	P4	14	1	10		69	XAYLAP	Vietnamese
15	NGUYEN VAN TAI	P4	800	1	16		72	XAYLAP	Vietnamese
16	PHẠM XUÂN THIÊN	P4	56	1	14		58	XAYLAP	Vietnamese
17	TRẦN QUANG VIỆT	P4	94-95	2	15		65	XAYLAP	Vietnamese
18	NGUYEN VAN CUONG	P4	96-97	2	15		68	XAYLAP	Vietnamese
19	VŨ XUÂN CHÍNH	P4	600	1	8		67	XAYLAP	Vietnamese
20	NGUYEN ĐĂNG THANH	P4	36,93	2	15		57	XAYLAP	Vietnamese
21	ĐINH QUANG THAI	P4	99	1	10		76	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P2	8	11	111	549	42	1		
2	BK5	2	3	39	150	0	0		
3	P4	11	15	149	742	0	21		
TOTAL		21	29	299	1.441	42	22		
WEIGHT KG				299	1.441	42			

GRAND TOAL: 1.782 KGS

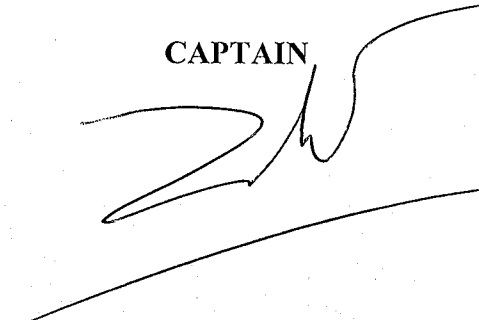
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐDTT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 08/10/2023

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		AMD+TGTH4	7:25	19+0	0+0		15+7	0+0	
2		P4+P6	9:25	20+0	0+0		21+1	0+0	
3		AMD+HST	11:25	0+0	0+0		15+7	0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 08/10/2023	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: AMD - TGTH4	CREW: Dương - XHOÀN - N.Nam	ETA: 09:20
xanh1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ VĂN THANH	AMD	44	1	7	80	69	PVDT	Vietnamese
2	HUYNH TÂN DUYỀN	AMD	39	1	7		67	PVDT	Vietnamese
3	LÊ VĂN HUY	AMD	41	1	10		70	PVDT	Vietnamese
4	NGUYỄN VĂN HAI	AMD	37-38	2	10		77	PVDT	Vietnamese
5	LÊ VĂN DŨNG	AMD	42	1	5		70	PVDT	Vietnamese
6	NGUYỄN THANH HỢP	AMD	40	1	9		75	PVDT	Vietnamese
7	TRƯƠNG HUY BÌNH	AMD	36	1	10		65	PVDT	Vietnamese
8	NGUYỄN MINH TRƯỜNG	AMD	31	1	8		79	PVDT	Vietnamese
9	ĐOÀN MINH HỮU	AMD	34	1	13		67	PVDT	Vietnamese
10	PHAM NGOC LONG	AMD	43	1	10		63	PVDT	Vietnamese
11	LÊ PHƯƠNG THUY	AMD	32-33	2	15		60	PVDT	Vietnamese
12	NGUYỄN THẾ DŨNG	AMD	35	1	8		77	PVDT	Vietnamese
13	HOANG MINH THƯƠNG	AMD	46	1	10	25	63	CODIEN	Vietnamese
14	NGUYỄN VĂN HOANG	AMD	45	1	10		70	CODIEN	Vietnamese
15	NGUYEN VAN QUAN	AMD	52-53	2	17		72	CODIEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	AMD	15	18	149	1.044	105	15		
2	TGTH4	0	0	0	0	0	7		
TOTAL		15	18	149	1.044	105	22		
WEIGHT KG				149	1.044	105			

GRAND TOAL: 1.298 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 08/10/2023	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:50
FLIGHT: 2	TO: P4 - P6	CREW: Dương - XHOÀN - NNam	ETA: 11:40
CAM-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN QUANG THỌ	P4	53	1	6		80	KH-THAC	Vietnamese
2	LÊ ĐỨC THÀNH	P4	48	1	7		70	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYỄN LÊ HUY	P4	56	1	6		73	KHI	Vietnamese
4	PHẠM THẾ TRƯỞNG	P4	65	1	3		77	KHI	Vietnamese
5	NGUYỄN THANH TRUNG	P4	46	1	3		70	KHI	Vietnamese
6	PHẠM TRẠI	P4	57	1	5		65	KHI	Vietnamese
7	NGUYỄN HỒNG PHÚC	P4	66	1	3		70	KHI	Vietnamese
8	NGUYỄN ĐĂNG TUẤN	P4	64	1	4		70	KHI	Vietnamese
9	TÀ XUÂN HIỆU	P4	63	1	5	50	66	KHI	Vietnamese
10	BUI ĐĂNG TIẾN	P4	51	1	6		70	KHI	Vietnamese
11	NGUYỄN HỮU LUẬN	P4	60	1	3		70	KHI	Vietnamese
12	PHẠM ĐỨC HIỆP	P4	49	1	3		80	KHI	Vietnamese
13	DOÀN THANH CÔNG	P4	61	1	7		75	KHI	Vietnamese
14	PHAN HỒNG TÂM	P4	58-59	2	10		60	KHI	Vietnamese
15	NGUYỄN VIỆT NGỌC	P4	62	1	7		66	KHI	Vietnamese
16	TRẦN SƠN TIẾN	P4	45	1	7		70	KHI	Vietnamese
17	NGUYỄN VĂN THỊNH	P4	54-55	2	10		75	KHI	Vietnamese
18	PHAN ĐÌNH NHAM	P4	52	1	4		60	KHI	Vietnamese
19	NGUYỄN VĂN TÀI	P4	50	1	3		70	KHI	Vietnamese
20	ĐỖ QUANG MINH	P4	47	1	3		65	PSV	Vietnamese
21	NINH QUỐC HỘI	P6	73	1	10		80	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P4	20	22	105	1.402	50	21		
2	P6	1	1	10	80	0	1		
TOTAL		21	23	115	1.482	50	22		
WEIGHT KG				115	1.482	50			

GRAND TOTAL: 1.647 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 08/10/2023	TO: AMD - HST	AIRCRAFT: 406	ETD: 12:10
FLIGHT:	FROM: VT	CREW: Linh - MTHAO - Toan	ETA: 14:00
XANH-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN THE DANH	AMD	57-58	2	13		74	PVDT	Vietnamese
2	LE TU NHI	AMD	56	1	10		68	PVDT	Vietnamese
3	TRAN VAN DUC	AMD	54	1	7		71	PVDT	Vietnamese
4	LE TRONG TUYEN	AMD	55	1	10		60	CO DIEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	AMD	4	5	40	273	0	15		
2	HST	0	0	0	0	0	7		
TOTAL		4	5	40	273	0	22		
WEIGHT KG				40	273	0			

GRAND TOAL: 313 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN